

Số: 183 /QĐ-BKHĐT

Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2015

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Về việc phê duyệt Kế hoạch hoạt động năm 2015-2016 Dự án Tăng cường năng lực xây dựng, theo dõi và đánh giá Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thân thiện với trẻ em**

#### **BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

Căn cứ Nghị định số 116/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ;

Căn cứ Công văn số 1029/TTg-QHQT ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục các dự án đợt 1 do UNICEF tài trợ giai đoạn 2012-2016;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Lao động Văn hoá Xã hội,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch hoạt động năm 2015-2016 của Dự án Tăng cường năng lực xây dựng, theo dõi và đánh giá Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thân thiện với trẻ em do Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF) tài trợ với các nội dung chính sau:

1. Tên dự án: Tăng cường năng lực xây dựng, theo dõi và đánh giá Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thân thiện với trẻ em.
2. Cơ quan chủ quản: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
3. Chủ dự án: Vụ Lao động Văn hoá Xã hội – Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
4. Cơ quan thực hiện dự án: Vụ Lao động Văn hoá Xã hội – Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
5. Cơ quan đồng thực hiện dự án: Vụ Kinh tế Đối ngoại – Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Vụ Thống kê xã hội và môi trường, Tổng cục Thống kê –

Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Cục Bảo vệ, chăm sóc trẻ em – Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

6. Địa điểm thực hiện dự án: các tỉnh thuộc Chương trình hợp tác Việt Nam – UNICEF giai đoạn 2012-2016.

7. Đối tác nước ngoài: UNICEF.

8. Các hoạt động và kết quả dự kiến của dự án năm 2015-2016:

8.1. Các hoạt động tập huấn, đào tạo, nâng cao năng lực:

- Hỗ trợ kỹ thuật và tài chính cho việc xây dựng chính sách hướng dẫn việc lập kế hoạch, theo dõi và đánh giá Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thân thiện với trẻ em, bao gồm cả việc áp dụng các công cụ kiểm toán xã hội và lồng ghép các chỉ số liên quan đến trẻ em, thông qua tổ chức các hội thảo, các buổi họp, các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ thuật, rà soát và hoàn thiện các bản kế hoạch,... ở cấp trung ương, các Bộ ngành có liên quan (Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội,...) và địa phương (thuộc Chương trình hợp tác quốc gia Việt Nam – UNICEF giai đoạn 2012-2016).

- Hỗ trợ nâng cao năng lực trong quá trình xây dựng, theo dõi và đánh giá Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thân thiện với trẻ em, bao gồm cả việc áp dụng các công cụ kiểm toán xã hội và lồng ghép các module/chỉ số liên quan đến trẻ em, thông qua việc hoàn thiện các bộ công cụ, chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, cuộc điều tra/khảo sát,... ở cấp trung ương, các Bộ ngành có liên quan (Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Học viện hành chính,...) và địa phương (thuộc Chương trình hợp tác quốc gia Việt Nam – UNICEF giai đoạn 2012-2016).

- Hỗ trợ kỹ thuật và tài chính để hoàn thiện và xây dựng các báo cáo liên quan đến trẻ em phục vụ cho quá trình xây dựng, theo dõi và đánh giá Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thân thiện với trẻ em như nghiên cứu phân tích tình hình trẻ em, điều tra đánh giá các mục tiêu trẻ em và phụ nữ lần thứ 5 tại Việt Nam (MICS5), Báo cáo nghèo đa chiều trẻ em, Chương trình hợp tác quốc gia Việt Nam – UNICEF giai đoạn 2017-2021,...

8.2. Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kết quả:

- Hỗ trợ hoàn thiện và chia sẻ các tài liệu, báo cáo của dự án, như Báo cáo phân tích tình hình trẻ em, Báo cáo MICS5, Báo cáo nghèo đa chiều trẻ em,...

- Hỗ trợ việc chia sẻ thông tin về quá trình thực hiện công tác xây dựng, theo dõi và đánh giá Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thân thiện với trẻ em, như các kết quả thực hiện, các bài học kinh nghiệm, các tài liệu, báo cáo tổng kết, các ấn phẩm thống kê,....

8.3. Các hoạt động kiểm tra, giám sát:

Tổ chức các chuyến giám sát định kỳ tiến độ thực hiện các mục tiêu, kết quả, hoạt động của dự án và chương trình hợp tác Việt Nam – UNICEF năm 2015-2016, đặc biệt là các mục tiêu liên quan đến bảo vệ, chăm sóc và phát triển trẻ em.

8.4. Các hoạt động quản lý:

Hỗ trợ kỹ thuật và tài chính để điều phối và quản lý các hoạt động của dự án và chương trình hợp tác Việt Nam – UNICEF năm 2015-2016.

9. Thời gian thực hiện: năm 2015-2016.

10. Kinh phí dự án:

- UNICEF viện trợ không hoàn lại: 545.000 USD.

- Đóng góp của Chính phủ Việt Nam: 100.000 USD.

**Điều 2.** Vụ Lao động Văn hoá Xã hội, Vụ Kinh tế Đối ngoại, Vụ Thống kê xã hội và môi trường – Tổng cục thống kê thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Cục Bảo vệ, chăm sóc trẻ em thuộc Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan có trách nhiệm triển khai dự án theo các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này đảm bảo hiệu quả, theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư kết quả thực hiện.

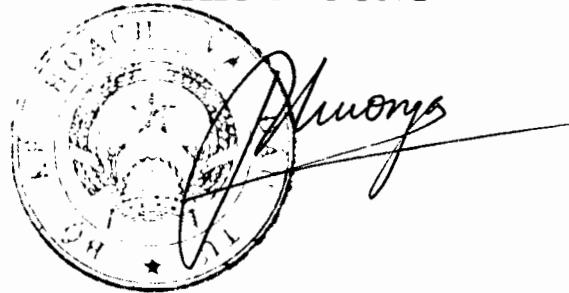
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giám đốc Ban quản lý dự án tăng cường năng lực xây dựng, theo dõi và đánh giá Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thân thiện với trẻ em, Chánh Văn phòng, Vụ trưởng các Vụ: Vụ Lao động Văn hoá Xã hội, Vụ Kinh tế Đối ngoại, Vụ Thống kê xã hội và môi trường – Tổng cục thống kê thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Cục trưởng Cục Bảo vệ, chăm sóc trẻ em thuộc Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /s/

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ Tài chính, Bộ Ngoại giao, Bộ KH&ĐT (Vụ KTĐN);
- Ban QLDA (10);
- Lưu: VT, LĐVX (5).

125

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Thế Phương**